NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2011

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

(Trình Đại hội đồng cổ đông)

- Căn cứ Điều 45 của Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại khoản 2 Điều 56 của Điều lệ Ngân hàng Á Châu;
- Căn cứ Quy chế quản trị công ty áp dụng cho các công ty niêm yết;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả thẩm tra Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng Á Châu năm 2010 như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Tổng kết các cuộc họp Ban Kiểm soát trong năm và các quyết định:

Ban Kiểm soát họp 4 lần giữa 2 kỳ đại hội cổ đông thường niên.

- Phiên họp lần 1 (16/04/2010): Nội dung các quyết định:
  - + Đánh giá các công việc đã thực hiện và kết quả đại hội cổ đông thường niên.
  - + Thực hiện kiểm toán các đơn vị theo kế hoạch.
  - + Rà soát, cung cấp tài liệu liên quan công tác thanh tra hỗ trợ lãi suất.
  - + Thẩm tra báo cáo tài chính hợp nhất Ngân hàng đến 30/06/2010.
  - + Xây dựng các tiêu chí, nội dung trọng điểm cần giám sát trong công tác hạch toán kế toán.
- Phiên họp lần 2 (28/07/2010): Nội dung các quyết định:
  - + Kiểm tra việc tất toán đóng tài khoản vàng tại nước ngoài.
  - + Hoàn tất việc kiểm tra báo cáo tài chính hợp nhất Ngân hàng đến 30/06/2010.
  - + Kiểm tra và đánh giá công tác đầu tư của Ngân hàng và công ty trực thuộc.
- Phiên họp lần 3 (21/10/2010): Nội dung các quyết định:
  - + Chỉ đạo thực hiện hoàn tất kế hoạch kiểm toán nội bộ năm, trong đó chú trọng đánh giá hệ thống kiểm tra, kiểm soát trong thực hiện các quy trình, nghiệp vụ Ngân hàng.
  - + Rà soát, đôn đốc thực hiện xong các kiến nghị thanh tra các cấp trong toàn hệ thống.
  - + Kiểm soát các tiêu chí quan trọng trong công tác hạch toán kế toán liên quan đến đóng sổ sách kế toán cuối năm (31/12/2010).
- Phiên họp lần 4 (19/01/2011): Nội dung các quyết định:
  - + Đánh giá các công việc Ban Kiểm soát đã thực hiện trong năm, đã thực hiện đúng kế hoạch và trọng tâm công việc liên quan đến công tác kiểm toán nội bộ, công tác tổ chức, kiểm soát chi phí điều hành, kiểm tra báo cáo tài chính, phối hợp hoạt

động với Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và các hội đồng khác.

+ Thẩm tra báo cáo tài chính của Ngân hàng và báo cáo tài chính hợp nhất đến 31/12/2010.
+ Thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2011 và trọng tâm công tác trong quý I/2011.

2. Hoạt động Ban Kiểm soát:

a. Về giám sát hoạt động hệ thống:

- Ban Kiểm soát sử dụng bộ máy Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện công tác kiểm toán nội bộ thường xuyên và liên tục. Đối tượng kiểm toán là các chi nhánh, phòng giao dịch, các khối phòng ban tại Hội sở và các công ty trực thuộc. Việc kiểm toán được thực hiện theo kế hoạch hằng năm và theo các yêu cầu cần thiết cấp bách của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.
- Trong năm 2010 đã tổ chức kiểm toán tại chỗ theo đoàn 63 đơn vị là chi nhánh, phòng giao dịch; kiểm toán tình hình hoạt động của 11 đơn vị là các trung tâm, khối, phòng ban tại Hội sở; kiểm tra báo cáo tài chính của 15 đơn vị (số liệu 6 tháng đầu năm 2010) là công ty có liên quan và có vốn đầu tư của ACB; đánh giá việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại 142 đơn vị và sử dụng hệ thống giám sát từ xa kiểm toán hoạt động tất cả các đơn vị thuộc kênh phân phối...; rà soát hồ sơ tài liệu phục vụ công tác thanh tra hỗ trợ lãi suất của Thanh tra Chính phủ; tổ chức kiểm quỹ đột xuất và định kỳ tại tất cả các đơn vị trong toàn hệ thống.
- Chất lượng công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ được nâng cao hơn, nội dung kiểm toán và các kiến nghị đề xuất tập trung vào quy trình nghiệp vụ và hệ thống kiểm soát nhằm ngăn ngừa, hạn chế rủi ro vận hành, tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước và của ACB.
- Các yêu cầu chỉnh sửa, các kiến nghị của thanh tra các cấp được giám sát thực hiện cơ bản hoàn tất đến cuối năm 2010.

b. Về kiểm soát chi phí điều hành:

- Việc kiểm soát chi phí điều hành được thực hiện thông qua kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ và kế hoạch chi tiêu được duyệt, cụ thể: kiểm soát chứng từ thanh toán, thẩm quyền phê duyệt, kế hoạch chi phí tại hội sở và các đơn vị thuộc phạm vi Tp. HCM. Việc kiểm soát chi phí các đơn vị ngoài địa bàn Tp. HCM được thực hiện thông qua kế hoạch chi phí được duyệt và việc thực hiện kế hoạch chi phí hàng tháng.
- Tư vấn và phối hợp phòng kế toán hội sở rà soát, thu hồi các khoản tạm ứng, phải thu, phải trả đáp ứng yêu cầu quyết toán cuối năm.

c. Thẩm tra báo cáo tài chính:

- Ban Kiểm soát thông qua các thành viên chuyên trách thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hạch toán kế toán tại Phòng Kế toán Hội sở 6 tháng đầu năm và cuối năm 2010.
- Ban Kiểm soát đã thẩm tra báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty trực thuộc đến 31/12/2010 trình Đại hội đồng cổ đông.

d. Các nội dung khác:

- Dự thảo quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2011 trình Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp thường niên năm 2011.
- Ban hành quy định mới về cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm toán nội bộ và tiến trình nghề nghiệp của nhân viên.

II. Kết quả thẩm tra báo cáo tài chính:

1. Về tình hình hoạt động của Ngân hàng:

Trong năm 2010, hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và các công ty con đã đạt được những kết quả như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2010	Thực hiện năm 2010	Tỷ lệ thực hiện/ kế hoạch 2010 (%)	Thực hiện năm 2009	Tỷ lệ tăng trưởng so sánh năm 2009 (%)
Tổng tài sản	210.000	205.103	97,67	167.881	22,17
Dư nợ	96.000	87.195	90,83	62.358	39,83
Huy động vốn	191.000	175.462	91,87	129.699	35,28
(Trong đó: Huy động tiền gửi từ khách hàng)	*170.000*	*137.881*	*81,11*	*108.992*	*26,51*
Lợi nhuận trước thuế	3.600	3.102	86,17	2.838	9,30
Hệ số an toàn vốn	>9%	10,60%		9,73%	
Tỷ lệ nợ xấu	<1%	0,34%		0,41%	

- Về lợi nhuận, trong năm 2010 ACB đạt 86,17% kế hoạch, tăng 9,3% so với lợi nhuận năm 2009.
- Về tổng tài sản, đạt 97,67% kế hoạch, tăng 22,17% so với tổng tài sản năm 2009.
- Về dư nợ, đạt 90,83% kế hoạch, tăng 39,83% so với dư nợ năm 2009.
- Về chỉ tiêu huy động, đạt 91,87% kế hoạch, tăng 35,28% so với huy động năm 2009.
- Tỷ lệ nợ xấu (nợ từ nhóm 3 – nhóm 5) là 0,34% trên tổng dư nợ, so với cuối năm 2009 chất lượng tín dụng tăng cao hơn.
- Tuân thủ các hệ số an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước như: hệ số an toàn vốn, tỷ lệ góp vốn mua cổ phần, tỷ lệ đầu tư tài sản cố định, tỷ lệ cho vay trung và dài hạn, ...
- Quản lý thanh khoản: tuân thủ tất cả các chỉ tiêu về tỷ lệ khả năng chi trả theo yêu cầu

của Ngân hàng Nhà nước và tuân thủ các hạn mức về thanh khoản dự phòng.

2. Kết quả thẩm tra báo cáo tài chính:

a. *Nhận xét về báo cáo tài chính:*

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm tra Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 của Ngân hàng và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo Quyết định số 1913/2005/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.
- Các báo cáo tài chính năm 2010 của Ngân hàng được lập đúng biểu mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 của Ngân hàng Nhà nước.
- Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con đã trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính đến ngày 31/12/2010 và kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2010; phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các qui định hiện hành áp dụng cho lĩnh vực ngân hàng và các tổ chức tín dụng.

b. *Về tài sản và nguồn vốn:* Các số liệu như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TÀI SẢN	**SỐ TIỀN**
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	10.884.762
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	2.914.353
Tiền, vàng gửi tại ngân hàng và cho vay các TCTD khác	33.962.149
Trừ dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	*(899)*
Chứng khoán kinh doanh	1.167.950
Trừ dự phòng giảm giá chứng khoán kinh	*(189.595)*
Công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	78.172
Cho vay khách hàng	87.195.105
Trừ dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	*(716.697)*
Chứng khoán đầu tư	48.322.645
Trừ dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	*(120.374)*
Góp vốn đầu tư dài hạn	3.037.204
Trừ dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	*(33.196)*
Tài sản cố định	1.054.702
Tài sản khác	17.546.669

TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**205.102.950**
NỢ PHẢI TRẢ VÀ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	
Các khoản nợ chính phủ và Ngân hàng Nhà nước	9.451.677
Tiền gửi và vay các TCTD khác	28.129.963
Tiền gửi của khách hàng	106.936.611
Công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	-
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	379.768
Trái phiếu và chứng chỉ tiền gửi	38.234.151
Các khoản nợ khác	10.594.023.
Vốn và các quỹ	10.586.517
+ Vốn điều lệ	*9.376.915*
+ Các quỹ dự trữ	*1.209.552*
Lợi nhuận chưa phân phối	790.240
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	**205.102.950**

c. Về thu nhập và chi phí: Các số liệu như sau:

ĐVT: Triệu đồng

THU NHẬP	**SỐ TIỀN**
Thu nhập từ lãi	14.960.336
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	967.147
Thu nhập từ hoạt động khác	176.794
Thu nhập cổ tức từ góp vốn, mua cổ phần	186.613
Thu nhập thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại tệ và vàng	191.104
Thu nhập thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh (lỗ)	(19.249)
Thu nhập thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	91.030
CHI PHÍ	
Chi phí trả lãi	10.796.566
Chi phí hoạt động dịch vụ	140.707
Chi phí hoạt động khác	126.824
Chi phí quản lý chung	2.160.020

Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	227.410
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	**3.102.248**
Thuế thu nhập doanh nghiệp (dự kiến)	767.454
LỢI NHUẬN SAU THUẾ (dự kiến)	**2.334.794**

III. Giám sát hoạt động quản trị và điều hành:

1. Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

- Trong năm, Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng. Ban Kiểm soát đã tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát tham dự các phiên họp của Thường trực Hội đồng quản trị với Ban điều hành, đã tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến vào các nội dung, các quyết nghị của phiên họp.
- Tổng Giám đốc và thành viên Ban điều hành cung cấp các thông tin báo cáo và dữ liệu liên quan để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.
- Ban Kiểm soát thông qua bộ máy Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện việc giám sát hoạt động của hệ thống liên quan đến việc chấp hành các quy định của Ngân hàng Nhà nước về các hệ số an toàn vốn và quản lý rủi ro; quản lý quỹ và an toàn kho quỹ.... chấp hành các quy định của ACB về cho vay, huy động vốn, giao dịch ngân quỹ, kinh doanh vàng, ngoại tệ, chi tiêu nội bộ...

2. Giám sát hoạt động quản trị và điều hành.

Hoạt động quản trị và điều hành của Ngân hàng trong năm qua cơ bản đảm bảo mục tiêu an toàn hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước, không có sự việc nào xảy ra ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động Ngân hàng.

Kính trình.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Huỳnh Nghĩa Hiệp